

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG
XÂY DỰNG THEO QUY ĐỊNH VỀ PHÂN QUYỀN, PHÂN CẤP, PHÂN ĐỊNH THẨM QUYỀN
THUỘC PHẠM VI GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH CAO BẰNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

TT	Tên TTHC/ Mã TTHC	Thời gian giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (1.013225)	14 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: 1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, tỉnh Cao Bằng. 2. Trực tuyến: Qua dịch vụ công (DVC) trực tuyến một phần ¹ . 3. Dịch vụ Bru chính công ích	- 150.000 đồng/1 giấy phép theo Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng. - 75.000 đồng/ 1 giấy phép theo Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; - Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; - <i>Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;</i> - <i>Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ</i>	* Sửa đổi nội dung: - Căn cứ pháp lý; - Đã cắt giảm thời hạn giải quyết từ 20 ngày còn 14 ngày

¹ Trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ truy cập: <https://dichvucong.gov.vn>

TT	Tên TTHC/ Mã TTHC	Thời gian giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<i>Xây dựng;</i> - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; - Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng ban hành quy định một số nội dung quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; - Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định một số nội dung quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng; - Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh	

TT	Tên TTHC/ Mã TTHC	Thời gian giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Cao Bằng; - Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	
2	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (1.013229)	14 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: 1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, tỉnh Cao Bằng. 2. Trực tuyến: Qua DVC trực tuyến một phần. 3. Dịch vụ Bru chính công ích.	- 150.000 đồng/ 1 giấy phép theo Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng. - 75.000 đồng/ 1 giấy phép theo Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; - Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ;</i> - <i>Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;</i> - <i>Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;</i> - Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng; - Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng;	* <i>Sửa đổi nội dung:</i> - Căn cứ pháp lý; - Đã cắt giảm thời hạn giải quyết từ 20 ngày còn 14 ngày

TT	Tên TTHC/ Mã TTHC	Thời gian giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					- Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng; - Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.	
3	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (1.013232)	14 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: 1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, tỉnh Cao Bằng. 2. Trực tuyến: Qua DVC trực tuyến một phần. 3. Dịch vụ Bru chính công ích	- 150.000 đồng/ 1 giấy phép theo Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng. - 75.000 đồng/ 1 giấy phép theo Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; - Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ;</i> - <i>Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;</i> - <i>Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;</i> - Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng; - Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng; - Nghị quyết số 34/2022/NQ-	* Sửa đổi nội dung: - Căn cứ pháp lý; - Đã cắt giảm thời hạn giải quyết từ 20 ngày còn 14 ngày.

TT	Tên TTHC/ Mã TTHC	Thời gian giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng; - Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.	
4	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (1.013226)	14 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: 1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, tỉnh Cao Bằng. 2. Trực tuyến: Qua DVC trực tuyến một phần. 3. Dịch vụ Bru chính công ích	- 15.000 đồng/ lần theo Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng. - 7.500 đồng/ lần theo Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; - Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ;</i> - <i>Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;</i> - <i>Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;</i> - Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng; - Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng; - Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội	Sửa đổi nội dung: - Căn cứ pháp lý; - Đã cắt giảm thời hạn giải quyết từ 20 ngày còn 14 ngày

TT	Tên TTHC/ Mã TTHC	Thời gian giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định			đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng; - Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.	
5	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (1.013227)	3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: 1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, tỉnh Cao Bằng. 2. Trực tuyến: Qua DVC trực tuyến một phần. 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	- 15.000 đồng/ lần theo Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng. - 7.500 đồng/ lần theo Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; - Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP gày 30/12/2024 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ;</i> - <i>Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;</i> - <i>Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;</i> - Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng; - Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng; - Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội	<i>Sửa đổi nội dung:</i> - Căn cứ pháp lý; - Đã cắt giảm thời hạn giải quyết từ 5 ngày làm việc còn 3,5 ngày làm việc

TT	Tên TTHC/ Mã TTHC	Thời gian giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng; - Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.	
6	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (1.013228)	3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: 1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, tỉnh Cao Bằng. 2. Trực tuyến: Qua DVC trực tuyến một phần. 3. Dịch vụ Bru chính công ích	- 15.000 đồng/ lần theo Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng. - 7.500 đồng/ lần theo Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13. - Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ;</i> - <i>Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;</i> - <i>Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;</i> - Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng; - Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng; - Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng;	* Sửa đổi nội dung: - Căn cứ pháp lý; - Đã cắt giảm thời hạn giải quyết từ 5 ngày làm việc ngày còn 3,5 ngày làm việc

TT	Tên TTHC/ Mã TTHC	Thời gian giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					- Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.	

Tổng số danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung công bố: 06 TTHC

Qua dịch vụ công trực tuyến một phần: 06 TTHC